

Bản án số: 62/2023/HSST
Ngày 30 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Nghĩa Toàn;

2. Ông Nguyễn Văn Thắng;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023 tại Hội trường Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/HSST- QĐ ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 09 tháng 11 năm 1982 tại **thị xã C, tỉnh Nghệ An**; nơi cư trú: **K, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông **Lê Viết V**, sinh năm 1957 và bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1959; vợ: **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1986, con: có 01 người con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 9 năm 2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 14 giờ ngày 23 tháng 9 năm 2023, **Lê Văn N** đang ở nhà thì **Lê Văn T1** (sinh năm: 1979, trú tại **xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**) là em rể của **N**, gọi điện thoại nhờ đến khu vực cổng thu lệ phí phương tiện ra vào ở **sân bay thành phố V** để đón **T1** về. **N** đồng ý, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37S1-

152.47, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu sơn xanh đi đón T1. Trên đường đi, N vào hiệu thuốc tây bên đường mua sẵn trước 02 (hai) bơm kim tiêm y tế, để làm công cụ sử dụng ma túy rồi tiếp tục đi đón T1. Khi đến ngã tư sân bay V thuộc xã N, thành phố V, N dừng xe, đi bộ đến hỏi một người đàn ông làm nghề xe ôm đang đứng bên đường “bác biết có chỗ mô bán hàng không, lấy giúp cho mấy trăm để chơi?”, người xe ôm hỏi “hàng gì?”, N trả lời “Hê”, người xe ôm hiểu ý N nhờ mua hộ ma túy loại Heroine nên hỏi “lấy mấy trăm?”, N nói “lấy cho hai trăm, rồi con gửi tiền xăng xe cho” (ý N nhờ mua hộ 200.000 đồng ma túy loại Heroine, rồi N trả tiền công cho người xe ôm). Người xe ôm đồng ý, N đưa 230.000 đồng (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) (trong đó 200.000 đồng để mua ma túy, 30.000 đồng là N trả tiền công) cho người xe ôm, người đó cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi, còn N đứng chờ. Một lúc sau, người xe ôm quay lại đưa cho N 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có in nhiều chữ, biết đó là gói ma túy, N cầm và lấy sợi dây chun buộc lại, để vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi đến chỗ hẹn để đón T1, T1 nhờ N chở về xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An để đưa giấy tờ cho người quen. Trên đường về, do sợ gói ma túy bỏ trong túi quần bị rơi nên N lấy ra cầm ở tay trái. Khi đến ngã tư chợ V1 thuộc xóm Đ, xã L, huyện H, tỉnh Nghệ An, Lê Văn N và T1 dừng xe để mua nước uống thì bị Công an huyện H kiểm tra, bắt quả tang thu giữ: 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có in nhiều chữ được buộc ngoài bằng dây chun màu vàng, bên trong có 01 (một) mảnh bao ni lông, bên trong mảnh bao ni lông có chứa cục chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy loại Heroine); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu xanh bạc, mang BKS: 37S1-152.47, xe đã qua sử dụng; 02 (hai) bơm kim tiêm y tế bằng nhựa, màu trắng, chưa qua sử dụng.

Tại Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 23 tháng 9 năm 2023 thể hiện: Hội đồng đã mở gói niêm phong thấy bên trong có 01 gói Potylen màu trong suốt, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là H) thu giữ của Lê Văn N, số chất tinh thể dạng rắn có khối lượng là 0,510 gam, Hội đồng đã lấy 0,185 gam để đưa đi giám định, số chất bột màu trắng còn lại có khối lượng 0,325 gam được bỏ vào bao ni lông dán kín và niêm phong lại.

Tại bản kết luận giám định số 961/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 29/9/2023, của phòng K, Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn N

gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine; số chất bột màu trắng thu giữ của **Lê Văn N** có khối lượng là 0,510 gam.

Bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-HN ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo **Lê Văn N** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo **Lê Văn N** thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Lê Văn N** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo **Lê Văn N** tù 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu, tiêu hủy gói niêm phong vật chứng thu giữ của **Lê Văn N**; 02 (hai) bơm kim tiêm y tế chưa qua sử dụng thu giữ của **Lê Văn N**. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo **Lê Văn N** không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt khi trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện H**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh*: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của Bị cáo là thống nhất với nhau; Phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 23/9/2023; Biên bản niêm phong đồ

vật, tài liệu bị tạm giữ; Phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 23/9/2023, tại ngã tư chợ V1 thuộc xóm Đ, xã L, huyện H, tỉnh Nghệ An, Công an huyện H, bắt quả tang Lê Văn N đang có hành vi tàng trữ 0,510 gam ma túy (Heroine), mục đích để sử dụng.

Căn cứ vào kết luận giám định số 961/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 29/9/2023, của phòng K, Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn N gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine; số chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn N có khối lượng là 0,510 gam. Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lê Văn N là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết và nhận thức được hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo là người nghiện nên mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. *Về xử lý vật chứng:*

+ 01 (một) phong bì công văn Công an huyện H dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt trước phong bì có ghi hàng chữ viết: “vật chứng thu giữ của Lê Văn N (SN: 1982), nơi đăng ký hộ khẩu thường trú khối C, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An) tại xóm Đ, xã L, huyện H, tỉnh Nghệ An vào ngày 23/9/2023. Sau khi mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi đi giám định và niêm phong lại” là vật Nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự nên tịch thu tiêu hủy.

+ 02 (hai) bom kim tiêm y tế chưa qua sử dụng. Tất cả hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện H là vật không còn giá trị sử dụng nên căn cứ nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu

hủy.

- 01 (một) xe mô tô mang BKS: 37S1-152.47 (nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu xanh bạc, đã qua sử dụng), Cơ quan CSĐT đã trả lại xe cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T (sinh năm: 1986), trú tại khối C, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An do chị T không biết hành vi của bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Đối với người xe ôm đi mua ma túy cho Lê Văn N, do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lê Văn T1 nhờ Lê Văn N đón và chở về nhưng không biết việc N mua và tàng trữ ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thị T là người cho N mượn xe mô tô biển kiểm soát BKS: 37S1-152.47, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu xanh bạc, không biết việc Lê Văn N mượn xe mô tô đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Lê Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 23 tháng 9 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì công văn Công an huyện H dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt trước phong bì có ghi hàng chữ viết: “*vật chứng thu giữ của Lê Văn N (SN: 1982), nơi đăng ký hộ khẩu thường trú khối C, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An) tại xóm Đ, xã L, huyện H, tỉnh Nghệ An vào ngày 23/9/2023. Sau khi mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi đi giám định và niêm phong lại*”.

+ 02 (hai) bom kim tiêm y tế chưa qua sử dụng.

(Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/11/2023 giữa Công an huyện H, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An).

2. *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn T2 – H

Nguyễn Thị Phan Hương